

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HNGĐ-PT
Ngày: 21-12-2023
V/v: “Tranh chấp về cấp dưỡng
nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Anh.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hải Minh

Bà Trần Thị Mỹ Hải

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Diệu Linh - Thư ký Tòa án
Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà
Nguyễn Thị Tuyết Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét
xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 26/2023/TLPT-HNGĐ ngày 16 tháng
10 năm 2023 về tranh chấp cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Do Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 31/2023/HNGĐ-ST ngày 30
tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An bị
kháng cáo. Theo "Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số
38/2023/QĐXX-HNGĐPT ngày 27 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Lan P, sinh năm 1978. Địa chỉ: Xóm L, xã D,
huyện D, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Phạm Hùng M, sinh năm 1974. Địa chỉ: Xóm V, xã D, huyện
D, tỉnh Nghệ An.

- Người kháng cáo: Bị đơn anh Phạm Hùng M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Ý kiến của nguyên đơn chị Trần Thị Lan P:

Chị P và anh Phạm Hùng M là vợ chồng đã ly hôn với nhau theo Quyết
định số 89/2022/QĐST-HNGĐ ngày 24/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện
Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Theo quyết định của Tòa án, chị P là người trực tiếp
nuôi dưỡng con chung là cháu Phạm Bảo S, sinh ngày 16/3/2015, tạm hoãn
nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Phạm Hùng M. Lý do tạm hoãn cấp

dưỡng nuôi con là do anh M tự nguyện cấp dưỡng nuôi con. Nhưng từ khi ly hôn đến nay, anh M đã không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con cùng với chị P. Hiện nay, cuộc sống kinh tế của chị P gặp nhiều khó khăn nên chị P khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh Phạm Hùng M phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị P mỗi tháng là 3.000.000 đồng. Tại phiên tòa chị yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.600.000 đồng cho đến khi cháu S đủ 18 tuổi.

2. Ý kiến của bị đơn anh Phạm Hùng M:

Theo Quyết định số 89/2022/QĐST-HNGĐ ngày 24/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An anh M và chị P thuận tình ly hôn, chị P trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Phạm Bảo S, sinh ngày 16/3/2015, anh M không phải cấp dưỡng nuôi con. Do sau khi ly hôn tất cả tài sản chung của vợ chồng đã thỏa thuận để lại cho con trai đầu là Phạm Hùng T đang học tại Học viện A và mỗi tháng anh M đang phải hỗ trợ cho cháu T 2.000.000 đồng; hiện nay anh M đang thuê nhà để ở và phải nuôi mẹ già nên cuộc sống gặp nhiều khó khăn. Vì vậy, anh M đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu S mỗi tháng 1.500.000 đồng. Anh M đề nghị nếu chị P khó khăn trong việc nuôi con thì anh M sẽ nhận nuôi cháu S và không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con.

Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 31/2023/HNGĐ-ST ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An đã quyết định:

Căn cứ các Điều 82, 83, 107, 110, 116, 117, 119 của Luật Hôn nhân và Gia đình; các Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự. Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Lan P.

Buộc anh Phạm Hùng M thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng bà Trần Thị Lan P là cháu Phạm Bảo S, sinh ngày 16/03/2015 mỗi tháng 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 6 năm 2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Ngoài ra bản án còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí, trách nhiệm thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 09/6/2023, bị đơn anh Phạm Hùng M kháng cáo với nội dung, không đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.500.000 đồng mà chỉ chấp nhận cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Phạm Hùng M vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo; chị Trần Thị Lan P đề nghị không chấp nhận kháng cáo của anh Phạm Hùng M.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

Quá trình thụ lý, xét xử phúc thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đều thực hiện đúng quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72, Điều 73 và Điều 249 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của anh Phạm Hùng M; sửa bản án sơ thẩm. Buộc

anh Phạm Hùng M thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cháu Phạm Bảo S, sinh ngày 16/03/2015 mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 6 năm 2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và các đương sự có mặt tại phiên tòa, quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Người kháng cáo, nội dung và hình thức đơn kháng cáo, thời hạn kháng cáo anh Phạm Hùng M đúng theo quy định tại các Điều 271, 272, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên kháng cáo hợp lệ, được chấp nhận.

[2] Xét nội dung kháng cáo của anh Phạm Hùng M về tiền cấp dưỡng nuôi con, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 89/2022/QĐST-HNGĐ ngày 24/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Nghệ An đã công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giao con chung Phạm Bảo S, sinh ngày 16/03/2015 cho chị Trần Thị Lan P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Phạm Hùng M.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 82 của Luật Hôn nhân gia đình thì cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Cháu Phạm Ngọc S1 giao cho chị Trần Thị Lan P nuôi dưỡng nên án sơ thẩm buộc anh Phạm Hùng M phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm anh Phạm Hùng M trình bày bản thân là giáo viên nên lương thấp, hiện nay anh M đã lấy vợ và mới sinh con, chưa có chỗ ở, còn phải nuôi mẹ già, ngoài ra còn phải hỗ trợ cho con Phạm Hùng T đang đi học đại học mỗi tháng 2.000.000 đồng. Do đó không đủ điều kiện để cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000 đồng như án sơ thẩm đã quyết định, anh M đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng.

Chị P trình bày sau khi ly hôn anh M sống cùng với bố mẹ anh M tại ngôi nhà mà trước đó vợ chồng, con cái cùng sống; hiện nay lương của anh M hơn 14.000.000 đồng; bố, mẹ anh M đều có lương hưu. Căn cứ mức lương của anh M thì Tòa án cấp sơ thẩm buộc anh M cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000 đồng là phù hợp. Anh M kháng cáo mức cấp dưỡng là cao thì chị P không đồng ý, chị P đề nghị y án sơ thẩm.

Xét thấy, theo quy định tại Điều 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình thì cha, mẹ có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chưa thành niên. Vì vậy trách nhiệm nuôi con chung là của chị P và anh M. Con chung cháu Phạm Bảo S, năm 2015, hiện nay đã lớn nên nhu cầu vật chất, điều kiện sống ngày càng cao theo độ tuổi; chi phí cho việc sinh hoạt, học hành và các nhu cầu thiết yếu khác như về ăn, mặc, ở, học tập, khám bệnh, chữa bệnh và các chi phí phục vụ nhu cầu thiết yếu khác để đảm bảo cho trẻ phát triển cả về mặt thể chất và tinh thần là chính đáng

và cần thiết. Căn cứ lời trình bày của anh M tại phiên tòa và tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ thì anh M hiện nay đang là Hiệu trưởng Trường tiểu học xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An có công việc và thu nhập hơn 10.000.000 đồng/tháng. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ thu nhập của anh M và mức chi phí thực tế bình quân để nuôi dưỡng một đứa trẻ tại địa phương buộc anh M phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000 đồng là có cơ sở. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo của anh M.

[2] Về án phí: Kháng cáo của anh Phạm Hùng M không được chấp nhận nên phải chịu án phí phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự: Không chấp nhận nội dung kháng cáo của anh Phạm Hùng M, giữ nguyên Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 31/2023/HNGĐ-ST ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ các Điều 82; Điều 83; Điều 107; Điều 110; Điều 116; Điều 117; Điều 119 của Luật Hôn nhân và Gia đình, xử:

Buộc anh Phạm Hùng M cấp dưỡng nuôi con chung cháu Phạm Bảo S, sinh ngày 16/03/2015 mỗi tháng 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 6 năm 2023 cho đến khi con chung Phạm Bảo S đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Cháu Phạm Bảo S đang được chị Trần Thị Lan P trực tiếp nuôi dưỡng nên chị Trần Thị Lan P được nhận số tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000 đồng từ anh Phạm Hùng M.

Vì quyền lợi của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc anh Phạm Hùng M phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Nghệ An theo Biên lai số 0004211 ngày 09/6/2023.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Lưu hồ sơ vụ án; VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Ngọc Anh